

Bản án số: 450/2020/HS-ST
Ngày 28-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 423/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 450/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 40/3 khu phố Tây B, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 và bà Đặng Thị Phương Đ, sinh năm 1966; bị cáo có 02 chị em ruột, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1992; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/9/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, theo Quyết định số 146/2017/QĐ-TA, chấp hành xong quyết định ngày 11/4/2019; Nhân thân: Ngày 11/01/2017, bị Chủ tịch UBND phường Đ H, thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, xã, thị trấn với thời hạn 04 tháng về hàn vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo quyết định số 11/QĐ-UBND; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2020; có mặt.

****Người tham gia tố tụng khác:***

- Người chứng kiến: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1991; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 24/8/2020, Công an phường Tân Đông H phối hợp với Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Đội Cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố Đà Nẵng, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số B, nhà trọ không số thuộc tổ M, khu phố Tân Đông H, thành phố Đà Nẵng, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Minh T phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa). Tiếp tục kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của T có 01 gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy nên Công an tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Tại cơ quan Công an, T khai nhận khoảng 20 giờ ngày 23/8/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đến khu vực ngã tư B Th thuộc địa bàn thành phố Đà Nẵng, tỉnh Bình Dương gặp người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 200.000 đồng ma túy về sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa) và 01 gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng

Căn cứ Kết luận giám định số: 540/MT-PC09 ngày 28/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1960 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì các Kết luận giám định số: 540/MT-PC09 ngày 28/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Minh T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 456/CT – VKS ngày 12 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đối 01 (một) bì thư niêm phong số 540/MT-PC09, bên trong có 01 gói nilon chứa ma túy có khối lượng ma túy số còn lại sau giám định có trọng lượng 0,1655g, loại Methamphetamine và 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy

ting, 01 ống hút nhựa là vật cấm lưu thông, công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 11 giờ ngày 24/8/2020, Công an phường T Đ Hiệp phối hợp với Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Đội Cảnh sát kinh tế - ma túy Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số B, nhà trọ không số thuộc tổ M, khu phố Đ A, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Minh T thuê, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của T có 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng là ma túy, có trọng lượng 0,1960 gam, loại Methamphetamine.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Minh T tàng trữ ma túy có khối lượng 0,1960 gam, loại Methamphetamine, mục đích tàng trữ để sử dụng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 456/CT-VKS ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đồng thời bị cáo là người nghiện ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy đồng thời bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự chưa được xóa và là người nghiện ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bì thư niêm phong số 540/MT-PC09, bên trong có 01 gói nilon chứa ma túy có khối lượng ma túy số còn lại sau giám định có trọng lượng 0,1655g, loại Methamphetamine và 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa là vật cấm lưu thông công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Minh T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung tiêu hủy 01 bì thư niêm phong số 540/MT-PC09, bên trong có 01 gói nilon chứa ma túy có khối lượng ma túy số còn lại sau giám định có trọng lượng 0,1655g, loại Methamphetamine và 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A với Chi cục thi hành án dân sự thành phố D A).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA